

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ CÔNG KHAI THÔNG TIN**  
**DANH MỤC THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM CHÍNH VÀ THÍ NGHIỆM VIÊN**

**1. Danh mục thiết bị thí nghiệm chính**

STT	Tên thiết bị	Hãng/Nước sản xuất	Năm đưa vào sử dụng	Số seri/ID thiết bị	Tình trạng hiệu chuẩn	Ghi chú
1	Máy đo biến dạng kết cấu UCAM	Kyowa – Nhật bản	2006	512910001	Đã HC	
2	Máy đo dao động kết cấu VM – 5123/6	IMV – Nhật bản	2006	TV-A788	Đã HC	
3	Búa thử bêtông DIGI Schmidt 2000	Proceq – Thụy sĩ	2007	86-2634 (máy) 4300 (búa)	Đã HC	
4	Máy siêu âm bê tông TICO	Proceq – Thụy sĩ	2006	23.2347	Đã HC	
5	Máy định vị cốt thép Profometer R5	Proceq – Thụy sĩ	2007	54.4928	Đã HC	
6	Máy thủy chuẩn GOL 32D Professional	Bosch – CHLB Đức	2016	X251709	Đã HC	
7	Thiết bị kiểm tra cọc động PDA - PAK	Pile Dynamics – Hoa Kỳ	2007	4062 LA	Đã HC	
8	Máy siêu âm cọc khoan nhồi CSL-2	OLSON – Hoa Kỳ	2005	FD 0511186MM	Đã HC	



STT	Tên thiết bị	Hãng/Nước sản xuất	Năm đưa vào sử dụng	Số seri/ID thiết bị	Tình trạng hiệu chuẩn	Ghi chú
9	Đồng hồ maximop đo chuyển vị	WMT – Trung quốc	2006	9C11123 9A07108 4A08355 3512230 5611513 9916640	Đã HC	
10	Đồng hồ so đo biến dạng	Mitutoyo – Nhật bản	2009	PHG329 PPQ225 LXJ748 PJM146 PJM148 MBR634	Đã HC	

## 2. Danh sách thí nghiệm viên

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ/ Văn bằng, chứng chỉ	Vị trí/ Chức vụ	Hợp đồng lao động	Ghi chú
1	Lưu Quốc Vượng	21/12/1989	Đại học Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm viên Chứng chỉ quản lý PTN chuyên ngành XDCT Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về không phá hủy, Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc.	Trưởng phòng	Viên chức	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ/ Văn bằng, chứng chỉ	Vị trí/ Chức vụ	Hợp đồng lao động	Ghi chú
			Chứng nhận nghiệp vụ kiểm định CLCT XD lĩnh vực GTVT			
2	Nguyễn Hữu Tiệp	16/8/1996	Thạc sỹ Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về không phá hủy, Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc	Thí nghiệm viên	HĐLĐ	
3	Nguyễn Ngọc Quý	08/02/1987	Thạc sỹ Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về không phá hủy	Thí nghiệm viên	HĐLĐ	
4	Nguyễn Thị Thái Hà	22/11/1971	Đại học Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng lĩnh vực GTVT	Nhân viên	Viên chức	
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	19/02/1979	Đại học Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng lĩnh vực GTVT	Nhân viên	Viên chức	
6	Bùi Thị Minh Hà	08/08/1985	Đại học Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn  Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định	Nhân viên	HĐLĐ	

HỌ TÊN  
 NGUYỄN THỊ THÁI HÀ  
 \*

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ/ Văn bằng, chứng chỉ	Vị trí/ Chức vụ	Hợp đồng lao động	Ghi chú
			Chứng nhận nghiệp vụ kiểm định CLCT XD lĩnh vực GTVT			
2	Nguyễn Hữu Tiệp	16/8/1996	Thạc sỹ Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về không phá hủy, Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc	Thí nghiệm viên	HĐLĐ	
3	Nguyễn Ngọc Quý	08/02/1987	Thạc sỹ Chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về không phá hủy	Thí nghiệm viên	HĐLĐ	
4	Nguyễn Thị Thái Hà	22/11/1971	Đại học Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng lĩnh vực GTVT	Nhân viên	Viên chức	
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	19/02/1979	Đại học Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng lĩnh vực GTVT	Nhân viên	Viên chức	
6	Bùi Thị Minh Hà	08/08/1985	Đại học Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn Chứng nhận hoàn thành chương trình Nghiệp vụ kiểm định	Nhân viên	HĐLĐ	



  
 BỘ
   
 TRAN
   
 VẬN
   
 HẢI
   
 QUANG
   
 \*

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ/ Văn bằng, chứng chỉ	Vị trí/ Chức vụ	Hợp đồng lao động	Ghi chú
			chất lượng công trình xây dựng lĩnh vực GTVT			

### 3. Tổ chức cam kết

#### Viện chuyên ngành Cầu Hàm cam kết:

- Thiết bị thí nghiệm đáp ứng yêu cầu để thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm đã công bố;
- Thiết bị được kiểm định/hiệu chuẩn theo quy định;
- Thí nghiệm viên có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực thí nghiệm;
- Thí nghiệm viên được bố trí thực hiện đúng các chỉ tiêu thí nghiệm đã công bố;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính phù hợp của thiết bị và năng lực của thí nghiệm viên tham gia hoạt động thí nghiệm. ΔΔ

**Q: GIÁM ĐỐC**  
  
**Lê Mạnh Hân**

